

Số: /BC-ĐGS

Đắk Glei, ngày tháng năm 2024

## **BÁO CÁO**

**Kết quả Giám sát việc triển khai thực hiện các Dự án, tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt (trừ các dự án hỗ trợ trồng rừng) thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, 2023 và 9 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Glei.**

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Thực hiện Kế hoạch Giám sát ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-TTĐND, ngày 08/10/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei về việc thành lập Đoàn giám sát việc triển khai thực hiện các Dự án, tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt (trừ các dự án hỗ trợ trồng rừng) thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, 2023 và 9 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Glei.

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei đã thành lập Đoàn Giám sát, tổ chức giám sát trực tiếp tại 06 đơn vị<sup>1</sup>, giám sát qua báo cáo 7 đơn vị<sup>2</sup>; kết quả như sau:

**I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO:** Thực hiện Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Căn cứ các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, các sở ngành, đến nay Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập các ban chỉ đạo<sup>3</sup> để triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện, cấp xã đã thành lập, kiện toàn 12/12 Ban phát triển, các thôn đã thành lập 100% Ban phát triển thôn để thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia. Các dự án triển khai từ thôn, làng do người dân bình chọn đối tượng, nội dung thực hiện hỗ trợ, có sự bình xét công khai từ cơ sở, ưu tiên hỗ trợ những hộ gia đình nghèo, cận nghèo, có lao động để tăng hiệu quả đầu tư của dự án.

<sup>1</sup> Các xã: Đắk Plô; Xốp; Đắk Man; Đắk Môn; Đắk Nhoong; Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn .

<sup>2</sup> Các xã, thị trấn còn lại trên địa bàn huyện.

<sup>3</sup> Tại Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 21/05/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Đắk Glei giai đoạn 2021 – 2025.

Tại Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 07/06/2022 về việc ban hành Quy chế hoạt động của BCD các Chương trình MTQG huyện Đắk Glei giai đoạn 2021-2025.

Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương, nguồn ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2023; điều chỉnh tại Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 của UBND huyện

## II. XÂY DỰNG VÀ GIAO KẾ HOẠCH

1. Triển khai thực hiện Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 05/10/2022 của UBND huyện về giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương, nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2022; Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND huyện về giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương, nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2023; Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện về giao mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương, nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2024, việc giao vốn thực hiện các CTMTQG được thực hiện cụ thể như sau:

**1.1 Kế hoạch giao vốn thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững từ ngày 01/01/2022 đến 30/9/2024.**

- Năm 2022 kế hoạch giao: **4.619** triệu đồng.
- Năm 2023 kế hoạch giao: **12.112** triệu đồng.
- Năm 2024 kế hoạch giao năm 2024: **15.213** triệu đồng.

**1.2. Kế hoạch giao vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM từ ngày 01/01/2022 đến 30/9/2024:** Tổng kinh phí được giao là 1.188 triệu đồng, cụ thể:

- Năm 2022: Kinh phí giao đầu năm **500** triệu đồng.  
+ Dự án hỗ trợ sản xuất cà phê hữu cơ trên địa bàn xã Xốp.
- Năm 2023: Kinh phí giao đầu năm: 688 triệu đồng (trong đó NSTW: 400 triệu; NSĐPĐU: 288 triệu).  
+ Dự án hỗ trợ sản xuất cà phê chè hữu cơ trên địa bàn huyện.
- Năm 2024: Không được giao vốn thực hiện các dự án cây trồng.

**1.3 Kế hoạch giao vốn thực hiện Chương trình MTQG vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi từ ngày 01/01/2022 đến 30/9/2024:**

- Năm 2022: Ngân sách Trung ương, tỉnh phân bổ **2.890** triệu đồng, địa phương đã phân bổ 100% kinh phí cho 11 xã, thị trấn để triển khai, thực hiện tổng số dự án, mô hình: 11 Dự án.

- Năm 2023: Tổng kinh phí được giao: **7.755** triệu đồng, trong đó NSTW: **7.433** triệu đồng, NSĐP: **322** triệu đồng địa phương đã phân bổ 100% kinh phí cho 12 xã, thị trấn để triển khai, thực hiện.

- Năm 2024: Tổng kinh phí: **10.564** triệu đồng trong đó NSTW: **9.604** triệu đồng, NSĐP: **960** triệu đồng địa phương đã phân bổ 100% kinh phí cho 12 xã, thị trấn để triển khai, thực hiện

**III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:** Tổng số các mô hình dự án được triển khai từ ngày 01/01/2022-30/9/2024 là 93 dự án, trong đó **45** dự án thuộc Chương trình

MTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS & MN với tổng kinh phí hỗ trợ là **21.739<sup>4</sup>** triệu đồng; **48** dự án, mô hình thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững với tổng kinh phí hỗ trợ là **25.261<sup>5</sup>** triệu đồng.

*(Có phụ lục chi tiết các dự án HTPTSX kèm theo)*

**1. Kế hoạch giao vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM từ năm 2022 đến nay:** Tổng kinh phí được giao là **1.188** triệu đồng, cụ thể:

- **Năm 2022:** kinh phí giao đầu năm 500 triệu đồng.
- + Dự án hỗ trợ sản xuất cà phê hữu cơ trên địa bàn xã Xốp.
- **Năm 2023:** kinh phí giao đầu năm: 688 triệu (NSTW: 400 triệu; NSĐPĐU: 288 triệu).
- + Dự án hỗ trợ sản xuất cà phê chè hữu cơ trên địa bàn huyện.
- **Năm 2024:** Đơn vị không được giao vốn thực hiện các dự án cây trồng, Vật nuôi.

**1.1. Kết quả thực hiện:** Tiểu dự án 1, thuộc Dự án 3, thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững:

- **Năm 2022:** Đối với nguồn vốn năm 2022, Phòng NN&PTNT huyện đã đề xuất đơn vị chủ trì chương trình xem xét đề xuất UBND huyện điều chỉnh nguồn vốn năm 2022 và đã được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 876/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND huyện Đắk Glei về việc điều chỉnh vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Glei, cụ thể:

+ Dự án triển khai mô hình lúa ST25 trên địa bàn các xã Đắk Pék, thị trấn Đắk Glei, xã Đắk Choong: **400** triệu đồng **điều chỉnh sang:** Mô hình hỗ trợ trâu sinh sản trên địa bàn các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

+ Dự án hỗ trợ cây giống Mắc ca tại xã Xốp và các xã có điều kiện khác: **316** triệu đồng **điều chỉnh sang:** Mô hình hỗ trợ bò cái sinh sản trên địa bàn các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

**2. Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.**

**2.1. Kết quả thực hiện các dự án thuộc Tiểu dự án 2 – Dự án 3 Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.**

- **Năm 2022**

+ Công tác chuẩn bị dự án: 10/11 dự án đã được phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

<sup>4</sup> Trống đó: Năm 2022: 2.890 triệu đồng; Năm 2023: 8.285 triệu đồng; Năm 2024: 10.564 triệu đồng.

<sup>5</sup> Trong đó: Năm 2022: 2.544 triệu đồng; năm 2023: 9.577 triệu đồng; năm 2024: 13.140 triệu đồng.

+ Kết thúc dự án: 4/10 dự án hoàn thành giải ngân, quyết toán, đạt 40% kế hoạch đề ra.

+ Số hộ hưởng lợi: Tổng số hộ tham gia dự án: 178 hộ trong đó: 69 hộ nghèo, 31 hộ cận nghèo, 30 hộ mới thoát nghèo, 46 hộ DTTS.

**- Năm 2023**

+ Công tác chuẩn bị dự án: 23/23 dự án đã được phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

+ Kết thúc dự án: 09/23 dự án hoàn thành giải ngân, quyết toán đạt 39% kế hoạch đề ra.

+ Số hộ hưởng lợi: Tổng số hộ tham gia dự án: 491 hộ trong đó: 198 hộ nghèo, 116 hộ cận nghèo, 47 hộ mới thoát nghèo, 105 hộ DTTS.

**- Năm 2024**

+ Công tác chuẩn bị dự án: 27/27 dự án đã được phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

+ Kết thúc dự án: 03/27 dự án hoàn thành giải ngân, quyết toán đạt 11.1% kế hoạch đề ra.

+ Số hộ hưởng lợi: Tổng số hộ tham gia dự án: 654 hộ trong đó: 212 hộ nghèo, 142 hộ cận nghèo, 67 hộ mới thoát nghèo, 200 hộ DTTS.

+ Hiệu quả của các dự án, tiểu dự án mang lại: Nhờ vào việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo đã kịp thời tiếp cận được nguồn vốn hỗ trợ của nhà nước góp phần giải quyết tốt việc làm cho lao động dôi dư trong hộ gia đình, nâng cao thu nhập hướng đến thoát nghèo và ổn định cuộc sống gia đình

**3. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:**

**3.1. Kết quả thực hiện năm 2022, 2023, 2024:**

\* **Trong đó:** Giao Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn làm chủ đầu tư các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững cụ thể như sau:

**3.2. Kế hoạch vốn giao thực hiện Tiểu dự án 1, thuộc Dự án 3, thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững:**

- Tổng kinh phí được giao cho đơn vị từ năm 2022 đến năm 2024: 5.011,5 triệu đồng, cụ thể như sau:

**- Năm 2022:**

+ Dự án triển khai mô hình lúa ST 25 trên địa bàn các xã Đăk Pek, Thị trấn, Đăk Choong..., Kinh phí **400** triệu đồng (NSTW).

+ Dự án hỗ trợ cây giống Mắc ca tại xã Xốp và các xã có điều kiện khác..., kinh phí 316 triệu đồng (NSTW).

**- Năm 2023:**

+ Dự án trồng chè xanh trên địa bàn huyện (hỗ trợ giống, thuốc bảo vệ thực vật, vật tư chăm sóc; trang thiết bị khác phục vụ dự án...) Tổng kinh phí: 1.100 triệu đồng (trong đó: NSTW: **1.000** triệu đồng; NSĐU của địa phương: **100** triệu đồng)

+ Dự án trồng cà phê xứ lạnh trên địa bàn huyện (hỗ trợ giống thuốc bảo vệ thực vật, vật tư chăm sóc; trang thiết bị khác phục vụ dự án...) tổng kinh phí: **921,8** triệu đồng (trong đó: NSTW: **838** triệu đồng; NSĐU của địa phương: **83,8** triệu đồng).

**- Năm 2024:**

+ Dự án trồng cà phê xứ lạnh trên địa bàn huyện (hỗ trợ giống thuốc bảo vệ thực vật, vật tư chăm sóc; trang thiết bị khác phục vụ dự án...) Tổng kinh phí: **2.273,7** triệu đồng (trong đó: NSTW: **2.067** triệu đồng; NSĐU của địa phương: **206,7** triệu đồng );

\* **Trong đó:** Giao cho Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội làm chủ đầu tư các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững cụ thể như sau:

**3.3.Kế hoạch năm 2022 giao: 4.619** triệu đồng, giải ngân năm 2022: **1.029** triệu đồng, chuyển nguồn sang năm 2023 tiếp tục thực hiện là: **3.590** triệu đồng; năm 2023 đã giải ngân **1.437** triệu đồng đạt 53.4% kế hoạch đề ra, còn lại chuyển nguồn sang năm 2024 tiếp tục thực hiện **2.153** triệu đồng; đến tháng 10 năm 2024: **469** triệu đồng, còn lại năm 2024 đang hoàn thiện quy trình giải ngân **1.684** triệu đồng.

- **Kế hoạch năm 2023 giao: 12.112** triệu đồng, giải ngân năm 2023: **3.694** triệu đồng đạt 30.5% kế hoạch đề ra, chuyển nguồn sang năm 2024 tiếp tục thực hiện là: **8.418** triệu đồng giải ngân đến tháng 10 năm 2024: **1.009** triệu đồng, còn lại năm 2024 đang hoàn thiện quy trình giải ngân **7.408** triệu đồng .

- **Kế hoạch năm 2024 giao: 15.213** triệu đồng, giải ngân đến tháng 10 năm 2024 là: **746,483** triệu đồng đạt 4.9% kế hoạch đề ra, còn lại chưa giải ngân: **14.467** triệu đồng. Trong đó: Tiếp tục lãnh chỉ đạo giải ngân: **11.093** triệu đồng; không thể giải ngân do vướng về cơ chế Công văn số 1516/TCGDNN-KHTC ngày 31/7/2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp: **3.374,0** triệu đồng .

#### **IV. Đánh giá chung.**

##### **1. Ưu điểm:**

- Các dự án được triển khai đảm bảo quy trình quy định, UBND các xã, thị trấn đã tổ chức khảo sát, lựa chọn nội dung thực hiện dự án, mô hình theo đúng, Nghị quyết của HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Các dự án thực hiện bước đầu đạt kết quả, góp phần tăng năng suất, đem lại thu nhập, ổn định cho người dân, đồng thời việc tham gia dự án giúp hộ dân học, hỏi nâng cao trình độ áp dụng khoa học, kỹ thuật vào sản

xuất, phần nào khắc phục tư tưởng trông chờ, ý lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước (*thông qua hình thức thu hồi vốn sau đầu tư*).

- UBND các xã, thị trấn đã bình xét lựa chọn các mô hình hỗ trợ sản xuất, bình xét lựa chọn các nhóm hộ dân hưởng lợi của dự án đảm bảo đúng đối tượng.

- Giống Trâu, bò, dê có tiềm năng phát triển, sinh sản tốt, đang phát triển nhanh; cơ bản đáp ứng được nhu cầu người dân, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững<sup>6</sup>.

## **2. Hạn chế và nguyên nhân:**

### **2.1. Tồn tại và hạn chế:**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương chưa được quan tâm đúng mức dẫn đến một bộ phận người dân chưa nắm rõ mục đích, ý nghĩa của việc thực hiện các dự án<sup>7</sup>.

- Công tác phối hợp tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các mô hình, dự án chưa thường xuyên, tình trạng một số hộ tham gia dự án không thực hiện đúng cam kết ban đầu, có trường hợp hộ dân không nắm được yêu cầu và mục tiêu của dự án, chưa quan tâm đến việc chăm sóc cây trồng, vật nuôi, chưa có sự tham gia, phối hợp giữa mặt trận, đoàn thể xã, thôn trong việc theo dõi, giám sát, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện.

- Việc hướng dẫn, đôn đốc người dân thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trên địa bàn huyện chưa kịp thời. Đối với các dự án hỗ trợ trồng, chăm sóc cây cà phê chưa được người dân tham gia tích cực<sup>8</sup>.

- Tiến độ triển khai các dự án còn chậm, năm 2022 chuyển sang năm 2023 thực hiện; năm 2023 chuyển sang năm 2024 thực hiện; năm 2024 đến nay đang hoàn thiện hồ sơ để thực hiện<sup>9</sup>.

- Mô hình Trồng sâm dây tại xã Đăk Plô không đảm bảo, cây trồng phát triển chưa tốt, khả năng quay vòng vốn không đạt.

- Dự án nuôi ngan tại một số xã (*xã Đăk Nhoong, Đăk Man*) không hiệu quả, một số con bị chết, chưa thu hồi, quay vòng vốn được.

- Việc cấp bò cho các hộ dân có một số con chưa đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của hợp đồng, cụ thể: Một số con bò nhỏ do đó phải mất thời gian rất lâu để có thể sinh sản đạt hiệu quả và một số con bò quá già không đảm bảo cho sinh sản do đó làm ảnh hưởng đến hiệu quả của dự án (*dự án nuôi bò tại xã Đăk Môn*).

- Một số hộ tham gia dự án nuôi bò, nuôi trâu sinh sản làm chuồng trại chưa đảm bảo<sup>10</sup>.

- Đối với dự án nuôi heo địa phương tại xã Đăk Nhoong, con giống được cấp không đảm bảo chất lượng, chết nhiều, phải thu hồi, và cấp lần 2, trong quá

<sup>6</sup> Mô hình nuôi trâu tại Xã Đăk Plô, mô hình nuôi bò, nuôi dê tại xã Đăk Man.

<sup>7</sup> Xã Đăk Man; Xốp.

<sup>8</sup> xã Đăk Nhoong

<sup>9</sup> Xốp, Đăk plô.

<sup>10</sup> xã Đăk Man, Đăk Plô, Xốp, Đăk Nhoong.

trình cấp lần 2 việc cấp giống không đủ số lượng, còn thiếu 11 con giống, sau khi được Đoàn giám sát chỉ ra UBND xã đã làm việc với bên cung ứng giống, hứa cấp bù số lượng con giống còn thiếu, hoàn thành trong tháng 12/2024.

- Việc thực hiện dự án hỗ trợ giống cà phê chậm, chưa đảm bảo mùa vụ trồng (cấp giống vào tháng 10,11) dẫn đến cây sinh trưởng, phát triển chưa đảm bảo; một số cây giống cung cấp chưa đảm bảo theo yêu cầu đặt ra của dự án (đường kính bầu khoảng 5 cm, trong khi yêu cầu 10 -12 cm).<sup>11</sup>

- Một số dự án được triển khai và đã kết thúc (mô hình Đẳng sâm, mô hình nuôi Ngan, mô hình nuôi heo địa phương) tuy nhiên UBND các xã chưa thực hiện được cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng, thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia theo Quyết định của UBND tỉnh Kon Tum .

### **2.2.1. Nguyên nhân khách quan**

- Điều kiện kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số còn khó khăn, nguồn lực đối ứng của người dân tham gia dự án còn hạn chế. Khả năng tiếp nhận và vận dụng khoa học kỹ thuật vào thực tế sản xuất còn bất cập. Vẫn còn một bộ phận người dân chưa thật sự phấn đấu lao động sản xuất, còn nặng tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước chưa tự lực phấn đấu vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Các hộ tham gia dự án thuộc hộ nghèo và cận nghèo, điều kiện kinh tế rất khó khăn nên không có vốn đầu tư chăm sóc, tuy được quan tâm nhưng vẫn còn trông chờ ỷ lại sự hỗ trợ của Nhà nước. Trình độ chăn nuôi của người dân còn thấp; một số hộ chưa thực sự quan tâm đến mô hình mình đang thực hiện, quá trình chăn nuôi, chăm sóc chưa tuân thủ, thực hiện theo đúng quy trình hướng dẫn.

### **2.2.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa thực hiện tốt công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong việc theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện dự án tại cơ sở.

- Một số UBND các xã, thị trấn chưa chủ động rà soát, lựa chọn đối tượng phù hợp tham gia thực hiện các dự án, mô hình hỗ trợ sản xuất đạt hiệu quả.

- Chưa huy động hệ thống chính trị vào cuộc để tuyên truyền, vận động, theo dõi, đôn đốc thực hiện các dự án, mô hình. Sự phối hợp giữa chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn, các đoàn thể chưa chặt chẽ, kịp thời. Một số địa phương chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện dự án, mô hình có lúc có nơi chưa thường xuyên, sâu sát.

- Một số hộ nghèo, cận nghèo vẫn còn trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, không vươn lên thoát nghèo; chưa áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông

---

<sup>11</sup> xã Đăk Plô.

nghiệp, chưa chú trọng đầu tư phân bón để chăm sóc cây trồng theo quy kỹ thuật được hướng dẫn của cơ quan chuyên môn...

## **II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Đối với UBND huyện:**

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thường xuyên phối hợp với chính quyền địa phương theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn công tác chăm sóc theo chu kỳ sinh trưởng và phát triển cây trồng, vật nuôi. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết các mô hình phát sinh, từ đó đưa ra các giải pháp kịp thời để nâng cao hiệu quả thực hiện các dự án.

- Chỉ đạo các Phòng Ban chuyên môn phối hợp với UBND các xã, thị trấn thẩm định, lựa chọn nội dung, dự án phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và đảm bảo đạt kết quả; đẩy nhanh tiến độ, thẩm định, phê duyệt hồ sơ kế hoạch năm và các năm tiếp theo đúng tiến độ.

- Chỉ đạo các xã, thị trấn tập trung triển khai thực hiện hiệu quả việc luân chuyển nguồn kinh phí sau thu hồi để phát huy hiệu quả sử dụng, đồng thời chỉ đạo tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết các dự án, mô hình đã triển khai thực hiện, trên cơ sở để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả trong những năm tiếp theo.

**2. Đối với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Dân tộc; Phòng Lao động Thương binh và xã hội:** Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND huyện trong việc hướng dẫn kỹ thuật, tăng cường công tác kiểm tra tình hình triển khai, thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất tại cơ sở.

### **3 Đối với UBND các xã, thị trấn:**

- Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định; chú trọng rà soát, lựa chọn các mô hình, dự án đảm bảo hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; tổ chức sơ kết, tổng kết các dự án, mô hình hỗ trợ sản xuất để định hướng các mô hình tiếp tục duy trì, nhân rộng và đề ra giải pháp triển khai hiệu quả các dự án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất trong thời gian đến.

- Tham mưu cấp ủy đảng văn bản chỉ đạo, phân công Mặt trận và các đoàn thể xã thường xuyên giám sát, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đối với từng hộ tham gia dự án đạt kết quả tốt; kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tiếp tục triển khai, nhân rộng mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất có hiệu quả để các hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có thêm việc làm, tăng thu nhập, từ đó có điều kiện để vươn lên thoát nghèo.

- Đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn đầu tư theo kế hoạch, đồng thời khẩn trương, rà soát báo cáo, đề xuất việc miễn thu hồi hoặc giảm tiến độ thu hồi vốn đối với các hộ tham gia dự án có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gặp rủi ro, thiên tai, dịch bệnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động để nhân dân hiểu rõ về chủ trương, chính sách ưu đãi của đảng và nhà nước, trách nhiệm của người dân,.. từ đó tổ chức thực hiện dự án có hiệu quả, tiếp tục tái đàn, phát triển, mở rộng sản xuất, tăng thu nhập, góp phần xóa đói, giảm nghèo.

- Đánh giá kết quả triển khai thực hiện các dự án, xác định và kiến nghị, đề xuất xử lý các trường hợp rủi ro; quản lý và luân chuyển sử dụng kinh phí từ vốn quay vòng, theo dõi, kiểm tra, giám sát,... báo cáo theo quy định

**4. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc và các Tổ chức đoàn thể huyện:** Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động giúp người dân nắm vững và hưởng ứng tham gia thực hiện hiệu quả các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, nông nghiệp trên địa bàn để nâng cao thu nhập, Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội đối với các dự án triển khai trên địa bàn.

**5. Đối với Thường trực HĐND các xã, thị trấn:** Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, đề nghị Thường trực HĐND các xã, thị trấn tăng cường giám sát, khảo sát việc triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất tại địa phương.

Trên đây là báo cáo của Đoàn giám sát Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về Kết quả giám sát việc triển khai thực hiện các Dự án, tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực chăn nuôi, trồng trọt (trừ các dự án hỗ trợ trồng rừng) thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, 2023 và 9 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn huyện Đắk Glei./.

**Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu: VT.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT  
TRƯỞNG ĐOÀN**

**A Sô Lai**